

Ngày: 04 - 9-2019

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ta Thi Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Minh**

Bà Nguyễn Thị Tạo

T ký phiên tòa: **Ông Trần Anh Quang** – T ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019, tại G sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 225 /2019/TLST - HS ngày 16/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 236 /2019/QĐXXST- HS ngày 19/8 /2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Ngọc T**, sinh năm 1993; Nơi ĐKKHKT: Xóm 10 xã N, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Tạm trú : Số nhà 11 ngõ 79 M, phường M, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 10/12; Con ông: Phạm Văn N; Con bà: Trần Thị Th; Tiền án, tiền sự: Không; Theo danh chỉ bản số 000000220 lập ngày 18/4/2019 tại Công an quận Cầu Giấy; Bắt quả tang ngày 04/4/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh năm: 1995 ; Nơi ĐKKHKT: Xóm M, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi ở: Lang thang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 07/12; Con ông: Phạm Văn P; Con bà: Vũ Thị X; Tiền án, Tiền sự: Không; Đầu thú ngày 04/4/2019. Theo danh chỉ bản số 216 lập ngày 18/4/2019 tại Công an quận Cầu Giấy; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tam giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại: Anh Sầm Ngọc Q**, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKT: xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 04/4/2019, T điều khiển xe máy Honda Wave màu xanh BKS: 29N3-0302 chở H đi từ phòng trọ ở 79 Mễ Trì Thượng, Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội về nơi H làm việc ở Phạm Văn Đồng. Khi đi đến khu vực trước cổng Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy ở ngõ 11 Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội, cả hai quan sát thấy anh Sầm Ngọc Q (Sinh năm: 1991, ĐKHKT: xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn) đang cầm điện thoại trên tay nên H và T nảy sinh ý định cướp giật tài sản. T bàn bạc, thống nhất với H về việc cướp giật tài sản rồi đi xe máy áp sát vào người anh Q để H giật điện thoại nhưng H không dám giật. T đi xe quay lại ngõ 11 Duy Tân và bảo H điều khiển xe để T ngồi sau giật điện thoại. Lúc đó khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H lái xe áp sát anh Q, T ngồi sau nhanh chóng giật điện thoại trên tay anh Q rồi phóng xe bỏ chạy theo hướng Tôn Thất Thuyết đi Phạm Văn Bạch. Anh Q chạy bộ đuổi theo và hô “Cướp, cướp”. Nghe thấy tiếng anh Q hô, anh Chu Văn L (Sinh năm: 1985, HKTT: xã L, huyện P, Hà Nội), anh Nguyễn Quang D (Sinh năm: 1991, HKTT: xã Hợp Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam) và anh Đỗ Văn G (Sinh năm: 1985, HKTT: Thôn C, xã S, huyện G, tỉnh Nam Định) đang đi xe máy trên đường Tôn Thất Thuyết liền phóng xe đuổi theo. H chở T chạy đến ngã tư Phạm Văn Bạch - Dương Đình Nghệ thì bị anh L đâm xe máy vào xe máy H đang điều khiển làm H và T ngã ra đường. Ngay sau đó, H và T vùng dậy chạy bộ theo hướng đường Trung Kính. Khi đó tổ công tác Công an phường Yên Hòa đang làm nhiệm vụ phát hiện và phối hợp cùng người dân đuổi theo, khi T chạy đến lô E3 Trung Kính đã ném chiếc điện thoại của anh Q vào bên trong khu đất rồi tiếp tục chạy đến trước số 216 Trung Kính thì bị bắt giữ còn H chạy thoát. Khoảng 23 giờ cùng ngày, H đã đến công an quận Cầu Giấy đầu thú.

Cơ quan công an đã thu giữ của Phạm Ngọc T: 01 điện thoại Iphone X màu trắng ốp màu đen sim số 0963468688 là tang vật của vụ án; 01 xe máy Honda Wave BKS 29N3 - 0302 có số khung: 176247, số máy: 0176318; 01 điện thoại Coolpad sim số 0978477129. Thu giữ của Phạm Văn H: 01 điện thoại Philip sim số 0369914599.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Ngọc T và Phạm Văn H đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản của anh Q như đã nêu trên. Lời khai của T, H phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của nhân chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Theo kết luận định giá tài sản số 131 ngày 04/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy: 01 chiếc điện thoại di động Iphone X màu trắng 256 GB trị giá 16.000.000 đồng; 01 ốp điện thoại màu đen trị giá 20.000 đồng; 01 sim điện thoại số 0963468688 không xác định được giá trị. Tổng trị giá tài sản là 16.020.000 đồng.

Ngày 03/5/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã trao trả chiếc điện thoại di động trên cho anh Sầm Ngọc Q. Anh Q đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi Tồng gì về dân sự.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh có số khung: 176247, số máy: 0176318 là xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; đăng ký xe mang tên chị Phạm Thúy Nga (sinh năm: 1982, ĐKHKT: phường Nam Bình, thị xã Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình). Chị Nga khai mua chiếc xe máy trên năm 2003 đăng ký biển số: 35F7-0772. Sau đó chị Nga đã bán chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Văn Chi (sinh năm: 1969, HKTT: phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình) sau một thời gian anh Chi đã bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Phạm Ngọc T khai mua chiếc xe máy Honda Wave màu xanh BKS: 29N3-0302, số khung: 176247, số máy: 0176318 của một người không quen biết trên mạng với giá 3.000.000 đồng và không có giấy tờ xe.

Đối với chiếc biển kiểm soát 29N3-0302, qua tra cứu là biển kiểm soát của xe Quicknew Wave có số máy: 10261251, số khung: 10266725 do anh Nguyễn Tiến Phong (SN: 1981, HKTT: Phòng 108, tập thể Bưu điện Hoàng Cầu, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội) là chủ sở hữu. Anh Phong khai anh mua chiếc xe trên năm 2001 sau đó anh Phong đã bán xe trên cho một người không rõ nhân thân lai lịch.

Ngày 29/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định tách rút tài liệu đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh có số khung: 176247 và số máy: 0176318; chiếc biển số xe 29N3-0302 để điều tra, xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại Coolpad sim số 0978477129 và 01 điện thoại Philip sim số 0369914599 là tài sản cá nhân của T và H.

Tại bản Cáo trạng số 228/CT - VKSCG ngày 12/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố bị cáo Phạm Ngọc T và bị cáo Phạm Văn H về tội “ Cướp giật tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Ngọc T và bị cáo Phạm Văn H về tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt:

- Phạm Ngọc T từ 42 đến 46 tháng tù. Miễn phạt tiền.

- Phạm Văn H từ 36 đến 42 tháng tù. Miễn phạt tiền.

Về phần dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì nên không đề nghị xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Coolpad và 01 điện thoại Philip.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc T và Phạm Văn H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Cơ quan điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Ngọc T và Phạm Văn H tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai và đơn trình báo của người bị hại, người làm chứng vật chứng đã được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đồng thời căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số 131 ngày 04/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/4/2019, tại ngõ 11 Duy Tân, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội, Phạm Văn H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, dung tích xilanh 97, loại xe hai bánh 50-175cm³ là phương tiện nguy hiểm áp sát vào người Q để T ngồi đằng sau thực hiện hành vi giật chiếc điện thoại Iphone X màu trắng trị giá 16.020.000 đồng anh Q đang cầm trên tay sau đó bỏ chạy, hành vi phạm tội của các bị cáo là dùng thủ đoạn nguy hiểm, đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật

bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo liêu lĩnh, ngang nhiên chiếm đoạt tài sản của người khác ngay trên đường phố nơi đông người và dùng thủ đoạn nguy hiểm là xe gắn máy là nguồn nguy hiểm cao độ làm phương tiện phạm tội, tiềm ẩn nguy cơ dễ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại và những người đang lưu thông trên đường.

Xét đến vai trò của từng bị cáo: Bị cáo Phạm Ngọc T là người khởi xướng ra hành vi phạm tội, đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, H là người điều khiển xe máy. Các bị cáo đều là những người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức pháp luật nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, muốn có tiền ăn tiêu không bằng chính sức lao động của mình nên bị cáo đã cố tình thực hiện tội phạm, tội phạm các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý và là tội rất nghiêm trọng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Nhưng mức án của bị cáo Phạm Ngọc T pH cao hơn bị cáo Phạm Văn H là phù hợp với vai trò của các bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu. Bị cáo H sau khi bỏ chạy đã ra đầu thú. Bị cáo T có ông nội Phạm Văn Tú là người có công với cách mạng, mẹ hiện đang bị liệt toàn thân, gia đình là hộ nghèo. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được thu giữ và trao trả cho người bị hại coi như chưa gây thiệt hại về tài sản để áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng và bồi Tồng dân sự:

Đối với 01 điện thoại Coolpad sim số 0978477129 và 01 điện thoại Philip sim số 0369914599 là tài sản cá nhân của T và H, hai chiếc điện thoại này các bị cáo khai đều đã cũ, các bị cáo không xin lại nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Anh Sầm Ngọc Q đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi Tồng thiệt hại về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T và Phạm Văn H phạm tội “ Cướp giật tài sản”

***Áp dụng:** Điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự ; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: - **Phạm Ngọc T 42(bốn mươi hai)** tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2019.

- **Phạm Văn H 38(ba mươi tám)** tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2019.

*** Áp dụng:** Khoản 1 , điều 47 ; Điều 48 Bộ luật hình sự .

Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Coolpad màu xanh đen, bên trong có sim; 01 điện thoại Philip màu đen, bên trong có sim.

(theo biên bản giao nhận vật chứng số 258 ngày 14/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy)

- Mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát Quận Cầu Giấy;
- Chi cục THA dân sự quận Cầu Giấy;
- Bị cáo; bị hại
- Lu.

T.M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Thu Hong

